TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19 /2025/HS-ST
Ngày: 01-8- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Bình.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng
Bà Đinh Thị Thanh Thuỷ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thư, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Văn Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75 /2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025, Quyết định hoãn phiên toà số 18/2025/ QĐST-HS, ngày 25/7/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN T3**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1968, tại: Tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, trước sáp nhập là Thôn C, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: N (chết), con bà: Đỗ Thị L (chết); Vợ: Nguyễn Thị H (sinh năm 1969) và 01 con (sinh năm 1993) ;

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2019/HS-ST ngày 12/6/2019, bị Toà án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 65.000.000đồng (sáu mươi lăm triệu đồng) về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, chưa chấp hành xong bản án, chưa được xoá án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 92/2021/HS-ST ngày 08/11/2021 bị Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (không thuộc trường hợp tái phạm), chưa nộp án phí, chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2024 đến ngày 01/7/2024 thay đổi biện pháp ngặn chặn bảo lĩnh.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo

có mặt tại phiên toà.

2. Họ tên: **NGUYỄN TẤN T**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1985 tại: Tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn X xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, trước sáp nhập là Thôn X, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tấn Đ (Sinh năm: 1940), Con bà: Nguyễn Thị H1 (Sinh năm: 1946); Vợ: Phan Thị T1 (sinh năm 1983); Con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2024 đến ngày 31/5/2024 thay đổi biện pháp ngặn chặn bảo lĩnh.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Họ tên: **PHẠM THANH T2,** tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26 tháng 01 năm 1981 tại: Tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn X xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, trước sáp nhập là Thôn X, xã T, TP Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Thanh C (sinh năm 1955), con bà: Bùi Thị N (sinh năm: 1955). Vợ: Nguyễn Thị N1 (sinh năm 1979). Con: có ba người con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên toà.

4. Họ tên: **NGUYỄN Đ1**, tên gọi khác: Nguyễn Cường .

Sinh ngày 07 tháng 02 năm 1971 tại: Tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn K, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, trước sáp nhập là Thôn K, xã T, TP Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 7/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;Con ông: N (chết); Con bà: Trần Thị H2 (chết); Vợ: Võ Thị Đ2 (sinh năm 1971); Con: có 04 người con (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2007).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/6/1992, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Cố ý gây thương tích", tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/HSST.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên toà.

5. Họ tên: **PHẠM NGỌC K**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1962, tại: Tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, trước sáp nhập là Thôn X, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Sửa điện tử; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: P (chết), Con bà: Lưu Thị S (chết); Vợ: Phạm Thị Đ3 (sinh năm 1961); Con: Có 04 con (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1988).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trương Đình Â, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn H, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước sáp nhập là thôn H, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

2. Ông Phạm C1 (tên gọi khác: S1), sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước sáp nhập là Thôn X, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

- *Người làm chứng*:

1. Phạm P, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước sáp nhập là Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi);

2. Ông Phạm K1 (tên gọi khác: S1), sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước sáp nhập là Thôn X, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

3. Ông Võ Văn S1, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; (Trước sáp nhập là Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi)

4. Nguyễn Văn C2, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước sáp nhập là Thôn X, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

5. Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Trước sáp nhập là Thôn X, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

6. Võ Tấn L1, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; (Trước sáp nhập là Thôn X, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

Các bị cáo có mặt tại phiên toà, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm C1 có mặt tại phiên toà, người làm chứng ông Phạm K1 có mặt tại phiên toà, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng khác đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/3/2024, Phạm Ngọc K mang theo một con gà tía đến trường gà phía sau nhà bà Phạm Thị É (SN: 1945) địa chỉ: Thôn X, xã T, TP Q, tỉnh Quảng Ngãi để đá gà với con gà tía của ông Phạm C1 (tên thường gọi: S1, SN: 1967, nơi cư trú: Thôn X, xã T, TP Q, tỉnh Quảng Ngãi). Khi đến trường gà, Phạm C1 bán con gà của mình cho đối tượng "Fú Yên" (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 700.000 đồng rồi bỏ đi khỏi hiện trường. Con gà tía của K được quấn *băng keo màu đỏ,* con gà tía của "Fú Yên" được quấn *băng keo màu trắng*. Khi hai con gà đá với nhau, đối tượng M (không rõ nhân thân, lai lịch, là chủ của trường gà) sử dụng số điện thoại 0985781998 liên lạc với Nguyễn Tấn T qua số

điện thoại 0975618053 nói T tìm người làm thư ký ghi tịch đá gà. T đồng ý và lấy một tờ giấy (loại giấy vở ô li) và một cây bút bi màu xanh (có sẵn tại nơi đá gà) đưa cho Nguyễn T3 để ghi tịch đá gà (làm thư ký) thì T3 đồng ý. Nguyễn T3 trực tiếp dùng giấy, bút ghi tịch gà cho những người có mặt tại địa điểm đá gà cá độ với nhau thắng thua bằng tiền. Khi người cá độ hô giá cược (số tiền đặt cược cho mỗi con gà) thì T3 hô lại, người cá độ khác chấp nhận giá cược sẽ hô lớn để T3 ghi vào tịch gà. Theo luật chơi tự các đối tượng tham gia thống nhất với nhau, sau khi trận gà kết thúc những người tổ chức đánh bạc sẽ nhận được mức hoa hồng 10% được trích ra từ tổng số tiền của người thắng cược (trong đó thư ký ghi tịch hưởng 03%, chủ trường gà hưởng 07%).

Kết thúc trận đá gà, con gà tía có cựa được quấn băng keo màu trắng thắng con gà tía quấn cựa băng keo màu đỏ. Khi Nguyễn T3 đang tính tiền thắng thua từ việc cá độ đá gà thì bị Công an thành phố Q kiểm tra, phát hiện. Công an thành phố Q thu giữ một tờ giấy loại giấy vở học sinh có ghi thông tin đặt cược đá gà giữa con gà tía có cựa quấn băng keo màu trắng và con gà tía có cựa quấn băng keo màu đỏ cùng các tài liệu đồ vật có liên quan. Qua đối chiếu thông tin ghi trong tịch gà xác định: Nguyễn T3 đã ghi 40 lượt cá cược (cặp người chơi) của 33 người tham gia cá độ với tổng số tiền đánh bạc là 91.850.000đồng *(Chín mươi mốt triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)*. Trong đó, số tiền đặt cược cho con gà tía có cựa được quấn băng keo màu trắng là 43.350.000đồng *(Bốn mươi ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)* và con gà tía có cựa được quấn băng keo màu đỏ là 48.500.000đồng *(Bốn mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).*

Đối với hành vi "Đánh bạc": Kết quả điều tra đã xác định được những người tham gia đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức cá độ đá gà do Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T, Phạm Ngọc K tổ chức gồm:

- **N** tham gia đặt 06 lượt với tổng số tiền đánh bạc là 12.200.000 đồng. Trong đó, số tiền Thân dùng để đánh bạc là 5.700.000 đồng; số tiền những người khác đặt cược đánh bạc với Nguyễn T3 là 6.500.000 đồng, cụ thể:

Cược 1: Thân đặt cược 2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*) con gà tía có cựa được quấn băng keo màu đỏ (sau đây gọi tắt là con gà cựa màu đỏ) cá độ với đối tượng N2 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đặt cược 1.400.000đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*) con gà tía có cựa được quấn băng keo màu trắng (sau đây gọi tắt là con gà cựa màu trắng).

Cược 2: Thân đặt cược 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) con gà cựa màu đỏ cá độ với đối tượng 4 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đặt cược 2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*) con gà cựa màu trắng.

Cược 3: Thân đặt cược 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng đồng*) con gà cựa màu trắng cá độ với Phạm Thanh T2 đặt cược 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) con gà cựa màu đỏ.

Cược 4: Thân đặt cược 700.000đồng (*Bảy trăm nghìn đồng đồng*) con gà cựa màu trắng cá độ với đối tượng CH (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đặt cược 1.000.000đồng (*Một triệu đồng)* con gà cựa màu đỏ.

Cược 5: Thân đặt cược 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) con gà cựa màu trắng cá độ đối tượng H3 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đặt cược 600.000đồng (*Sáu trăm nghìn đồng)* con gà cựa màu đỏ.

Cược 6: Thân đặt cược 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) con gà cựa màu trắng cá độ với đối tượng C3 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đặt cược 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) con gà cựa màu đỏ.

- **Phạm Thanh T2** tham gia đặt 05 lượt với tổng số tiền đánh bạc là 13.800.000 đồng. Trong đó, số tiền T2 dùng để đặt cược là 6.500.000 đồng; số tiền những người khác đặt cược để đánh bạc với T2 là 7.300.000 đồng, cụ thể:

Cược 1: Tùng đặt cược 500.000đồng *(Năm trăm nghìn đồng*) con gà cựa màu đỏ cá độ với tượng N3 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đặt cược 500.000đồng *(Năm trăm nghìn đồng*) con gà cựa màu trắng.

Cược 2: T2 đặt cược 2.000.000đồng *(Hai triệu đồng*) con gà cựa màu đỏ cá độ với đối tượng T4 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đặt cược 1.100.000đồng *(Một triệu một trăm nghìn đồng*) con gà cựa màu trắng.

Cược 3: Tùng đặt cược 1.000.000đồng *(Một triệu đồng*) con gà cựa màu đỏ cá độ với Nguyễn T3 đặt cược 500.000đồng *(Năm trăm nghìn đồng*) con gà cựa màu trắng.

Cược 4: T2 đặt cược 2.000.000đồng *(Hai triệu đồng*) con gà cựa màu đỏ cá độ với đối tượng T4 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đặt cược 1.200.000đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng*) con gà cựa màu trắng.

Cược 5: T2 đặt cược 1.000.000đồng *(Một triệu đồng*) con gà cựa màu đỏ cá độ với Nguyễn Đ1 đặt cược 4.000.000đồng *(Bốn triệu đồng*) con gà cựa màu trắng.

- **Nguyễn Đen** cá độ với **Phạm Thanh T2** một lượt, với số tiền đánh bạc là **5.000.000 đồng**.

- **Phạm Ngọc K** tham gia đặt cược 03 lượt với tổng số tiền đánh bạc là **4.500.000 đồng**. Trong đó số tiền K dùng 1.500.000 đồng đặt cược con gà cựa màu đỏ đánh bạc với 03 người khác (L2, N4, 4) đặt cược 3.000.000 đồng con gà cựa màu trắng.

- **Phạm C1** tham gia đặt cược 01 lượt với tổng số tiền đánh bạc là **1.700.000 đồng.** Trong đó, C1 dùng 700.000 đồng đặt cược con gà cựa màu trắng cá độ với **CH** đặt cược 1.000.000 đồng con gà cựa màu đỏ.

- **Nguyễn Tấn T** tham gia đặt cược 01 lượt với số tiền đánh bạc là **1.000.000 đồng**. Trong đó, T dùng 500.000 đồng để đặt cược con gà cựa màu đỏ cá độ với **M1** đặt cược 500.000 đồng con gà quấn cựa màu trắng.

- **Trương Đình Â** tham gia đặt cược 01 lượt với số tiền đánh bạc là **3.700.000 đồng**. Trong đó, Â dùng 1.700.000 đồng đặt cược con gà cựa màu trắng cá độ với CH đặt cược 2.000.000 đồng con cựa màu đỏ.

Ngoài ra, còn 26 người khác có tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức cá độ đá gà được Nguyễn Thân G trong tịch gà nhưng không xác

định được thông tin nhân thân lai lịch gồm: 4, 7, B, C, C4, CH, C5, C3, Đậm BC, D, H3, L2, M1, Một, N2, N4, N5, T4, T5, Trắng Đ4, T, T, F, T, T6, F.

*** Kết quả giám định:**

Tại Kết luận giám định số: 640/KL-KTHS ngày 13/7/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Q, kết luận: Chữ viết đối với tịch ghi tỷ lệ cá cược và tên người chơi đá gà ngày 07/3/2024 do Nguyễn Thân G với 01 (một) tờ giấy khổ A4 có ghi nhiều chữ và số do Nguyễn T3 ghi vào ngày 26/6/2024 và 02 (hai) bản tự khai/bản tường trình do bị can Nguyễn T3 viết tay đề ngày 07/3/2024 và ngày 08/3/2024 là do cùng một người viết ra.

* **Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng:**

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã tạm giữ:

- 01 (một) vi gà màu đen;
- 01 (một) tấm bạt màu xanh – cam;
- 01 (một) đồng hồ treo tường;
- 01 (một) tờ giấy vở bị can Nguyễn T3 sử dụng ghi tỷ lệ cá cược và tên của những người tham gia đặt cược đá gà vào sáng ngày 07/3/2024
- 02 con gà (01 con gà tía có cựa quấn băng keo màu đỏ, 01 con gà tía có cựa quấn băng keo màu trắng);
- Số tiền 4.000.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Đen .1

Cáo trạng số 63/CT-VKS-TPQN ngày 26/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi) truy tố bị cáo Nguyễn T3 về tội "*Tổ chức đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội "*Tổ chức đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Ngọc K về tội "*Tổ chức đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Đ1 về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Thanh T2 về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Nguyễn T3 phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*" quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*" quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Ngọc K phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*" quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Đ1 phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Thanh T2 phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Thân T7** sáu tháng đến chín tháng tù về tội "Đánh bạc";

Căn cứ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thân T7 một năm đến một năm sáu tháng tù về tội " Tổ chức đánh bạc";

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 2 tội là một năm sáu tháng đến hai năm ba tháng tù.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T** từ 60 đến 70 triệu đồng về tội " Tổ chức đánh bạc";

- Căn cứ a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc K** từ 70 đến 80 triệu đồng về tội " Tổ chức đánh bạc";

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Đ1** từ 25 đến 30 triệu đồng về tội "Đánh bạc";

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Phạm Thanh T2** từ 25 đến 30 triệu đồng về tội "Đánh bạc";

- Về vật chứng, căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, đề nghị tịch thu đối với:

+ Truy thu số tiền đánh bạc đối với bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T và Phạm Ngọc K là 56.450.000đồng (bị cáo Nguyễn T3 được trừ số tiền 5.000.000đồng đã nộp và bị cáo Nguyễn Tấn T được trừ số tiền 5.000.000đồng đã nộp); Truy thu số tiền đánh bạc đối với bị cáo Nguyễn Đ1 là 4.000.000đồng, bị cáo PhạmThanh T2 9.300.000đồng; Còn bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T, Phạm Ngọc K, ông Phạm C1, ông Trương Đình Â đã được truy thu từ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tiếp tục tạm giữ số tiền bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Ngọc T8 và Nguyễn Đ1 đã nộp để đảm bảo thi hành án.

+ Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ đối với 01 (một) vi gà màu đen, 01 (một) tấm bạt màu xanh - cam, 01 (một) đồng hồ treo tường;

+ Lưu trữ tại hồ sơ đối với 01 (một) tờ giấy vở bị can Nguyễn T3 sử dụng ghi tỷ lệ cá cược và tên của những người tham gia đặt cược đá gà vào sáng ngày 07/3/2024.

Các bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt đối với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nói sau cùng các bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T, Phạm Ngọc K, Nguyễn Đ1 và Phạm Thanh T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung vụ án. Lời khai của các bị Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T, Phạm Ngọc K, Nguyễn Đ1 và Phạm Thanh T2 phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

- Bị cáo Nguyễn T3, bị cáo Nguyễn Tấn T và bị cáo Phạm Ngọc K là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được việc tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá độ đá gà thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo đã lợi dụng trò chơi dân gian để thoả mãn mục đích kiếm tiền một cách bất chính nên trong ngày 07/3/2024 bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T, Phạm Ngọc K đã thực hiện hành vi "Tổ chức đánh bạc" thông qua hình thức đá gà thắng, thua bằng tiền cho 33 người tham gia đặt cược, tổng cộng 40 lượt đặt cược với tổng số tiền đánh bạc là 91.850.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn T3, bị cáo Nguyễn Tấn T và bị cáo Phạm Ngọc K tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, với tính chất, vai trò khác nhau, bị cáo Nguyễn Thân trực T9 thực hiện hành vi ghi tỷ lệ cá cược, bị cáo Nguyễn Tấn T là người chuẩn bị công cụ, phương tiện (Giấy, bút), bị cáo Phạm Ngọc K giữ vai trò là chuẩn bị công cụ, phương tiện (con gà đá).

- Bị cáo Phạm Thanh T2 và bị cáo Nguyễn Đ1: Là người có đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức cá độ đá gà thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo đã lợi dụng trò chơi dân gian để thoả mãn thú vui và mục đích kiếm tiền một cách bất chính, nên trong ngày 07/3/2024 bị cáo Phạm Thanh T2 đã thực hiện hành vi "Đánh bạc" thông qua hình thức đá gà thắng, thua bằng tiền với số tiền đánh bạc 13.800.000đồng,

bị cáo Nguyễn Đ1 đã thực hiện hành vi "Đánh bạc" thông qua hình thức đá gà thắng, thua bằng tiền với số tiền đánh bạc 5.000.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Thân trực T9 đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 12.200.000đồng;

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tỉnh Quảng Ngãi, nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn T3, bị cáo Phạm Thanh T2 và bị cáo Nguyễn Đen T10 "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo:

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn T3:

Bị cáo Nguyễn Thân trực T9 thực hiện hành vi sử dụng giấy, bút để ghi tỷ lệ cá cược (ghi tịch) cho 33 người tham gia đánh bạc.

Bản thân bị cáo Nguyễn T3 đã trực tiếp tham gia 6 lượt cá cược với tổng số tiền đánh bạc là 12.200.000đồng;

Vào ngày 12/6/2019, bị cáo Nguyễn Thân B Toà án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 65.000.000đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) về tội "Tổ chức đánh bạc" (theo bản án hình sự sơ thẩm số 23/2019/HS-ST); Ngày 08/11/2021, bị Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (số tiền đánh bạc dưới định lượng nhưng bị cáo bị xét xử về tội "Tổ chức đánh bạc" theo bản án hình sự sơ thẩm số 23/2019/HS-ST), bị cáo chưa chấp hành xong bản án và chưa được xoá án tích nhưng đến ngày 07/3/2024 bị cáo tiếp tục phạm tội "Tổ chức đánh bạc và tội "Đánh bạc" nên lần phạm tội này, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T3 đã thành khẩn khai báo, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn T3 đã tự nguyện nộp số tiền là 5.000.000đồng, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với tội "Tổ chức đánh bạc".

Từ những nhận định trên, xét thấy bị cáo Nguyễn T3 phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo, phù hợp quy định tại Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.2] Đối với bị cáo Nguyễn Tấn T:

Bị cáo Nguyễn Tấn T là người cung cấp công cụ, phương tiện (giấy, bút) để bị cáo Nguyễn Thân G tỷ lệ cá cược (ghi tịch) cho 33 người tham gia đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T đã thành khẩn khai báo, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Tấn T đã tự nguyện nộp số tiền là 5.000.000đồng, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Bị cáo Nguyễn Tấn T có mẹ là bà Nguyễn Thị H1 là người có công cách mạng, có chú ruột tên Nguyễn Ngọc D là liệt sỹ, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những nhận định trên, xét thấy chỉ cần xét xử bị cáo Nguyễn Tấn T với hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự là đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[3.3] Đối với bị cáo Phạm Ngọc K:

Bị cáo Phạm Ngọc K là người cung cấp công cụ, phương tiện để các bị cáo tổ chức đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc K đã thành khẩn khai báo, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Ngọc K có chú ruột Phạm Văn N6 là liệt sỹ, do đó xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ nhận định trên, xét thấy chỉ cần xét xử bị cáo Phạm Ngọc K với hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[3.4] Đối với bị cáo Phạm Thanh T2:

Bị cáo Phạm Thanh T2 đã thực hiện hành vi "Đánh bạc" thông qua hình thức đá gà thắng, thua bằng tiền với số tiền đánh bạc 13.800.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh T2 đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ nhận định trên, xét thấy chỉ cần xét xử bị cáo Phạm Thanh T2 với hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[3.5] Đối với bị cáo Nguyễn Đ1:

Bị cáo Nguyễn Đ1 đã thực hiện hành vi "Đánh bạc" thông qua hình thức đá gà thắng, thua bằng tiền với số tiền đánh bạc 5.000.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đ1 đã thành khẩn khai báo, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ nhận định trên, xét thấy chỉ cần xét xử bị cáo Nguyễn Đ1 với hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Bị cáo Nguyễn T3 không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng tên M: Nguyễn Tấn T và các đối tượng đánh bạc khai nhận địa điểm đá gà do đối tượng M chuẩn bị, tổ chức. Sáng ngày 07/3/2024, sau khi xổ gà, M sử dụng số điện thoại 0985781998 gọi điện Tư qua số điện thoại 0975618053 để chỉ đạo T lấy giấy, bút đưa cho Nguyễn T3 ghi tịch để tổ chức đá gà và hưởng hoa hồng 10% trên số tiền người đá gà thắng cược. Kết quả tra cứu thông tin thuê bao di động xác định chủ số thuê bao 0985781998 là ông Nguyễn Quốc V (SN: 1986, nơi cư trú: Thôn X, xã T, TP Q, tỉnh Quảng Ngãi). Cơ quan CSĐT Công an T tiến hành xác minh nhưng hiện nay ông Nguyễn Quốc V không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Cơ quan CSĐTCông an tỉnh Q tiếp tục xác minh, làm việc đối với ông Nguyễn Quốc V và đối tượng M nếu có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau, là phù hợp.

[6] Đối với đối tượng Phạm C1: Kết quả điều tra xác định: Sáng ngày 07/3/2024, sau khi mang gà đến trường gà, Phạm C1 đã bán con gà của mình cho đối tượng "Fú Yên" (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 700.000 đồng và sử dụng số tiền này nhờ đối tượng "Fú Yên" đặt cược để đánh bạc rồi bỏ đi khỏi hiện trường. Phạm C1 không có mặt khi bị cáo Nguyễn T3 và đồng phạm cùng những người khác tổ chức đánh bạc, đánh bạc; không bàn bạc, không thoả thuận, không có chung mục đích, không được hưởng lợi từ việc "tổ chức đánh bạc". Do đó, không có căn cứ để xác định hành vi của Phạm C1 đồng phạm với bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T và Phạm Ngọc K về tội "Tổ chức đánh bạc", quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với đối tượng "Fú Yên": Kết quả điều tra xác định, đối tượng "F" đã mua con gà tía của ông Phạm C1, quấn băng keo màu trắng đá với con gà của bị cáo Phạm Ngọc K nhằm để đánh bạc và tổ chức cho những người khác đánh bạc thắng thua bằng tiền, nên có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo T3, T, K về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, kết quả điều tra không xác định được thông tin nhân thân, lai lịch của "Fú Yên" nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh đề nghị xử lý sau, là có cơ cở.

[8] Đối với hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Tấn T, bị cáo Phạm Ngọc K, ông Phạm C1, ông Trương Đình Â: Theo kết quả ghi trên tịch và số tiền T, K, C1 và Â đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; T, K, C1, Â chưa có tiền án, chưa bị xử lý hành chính về hành vi Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc và gá bạc quy định tại Điều 321, 322 Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi này của T, K, C1 và Â không cấu thành tội phạm "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an thành phố Q đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Tấn T, Phạm C1, Trương Đình Â, Phạm Ngọc K về hành vi "Đánh bạc trái phép" và tịch thu sung công

quỹ số tiền dùng để đánh bạc theo, quy định tại điểm a, khoản 2, khoản 6 Điều 28 - Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021, của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với bà Phạm Thị É: Bà Phạm Thị É là chủ địa điểm nơi đặt trường gà được bị cáo Nguyễn T3 và đồng phạm sử dụng để tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, bà É không tham gia, không biết việc bị cáo T3 tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền. Do đó, bà É không đồng phạm với bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T và Phạm Ngọc K về tội "Tổ chức đánh bạc", quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[10] Đối với 26 người tham gia cá cược với bị cáo Nguyễn T3: Bị cáo T3 ghi trong tịch gà, gồm: 4, 7, B, C, C4, CH, C5, C3, Đậm BC, D, H3, L2, M1, Một, N2, N4, N5, T4, T5, Trắng Đ4, T, T, F, T, T6, F, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của những người này nên không làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q tiếp tục xác minh, làm rõ, nếu có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau, là có cơ sở.

[11] Đối với số tiền đánh bạc:

- Cơ quan điều tra đã tịch thu số tiền đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tấn T là 1.000.000đồng, đối với Phạm Ngọc K là 4.500.000đồng, đối với Phạm C1 là 1.700.000đồng, đối với Trương Đình Â là 3.700.000đồng, tổng cộng 10.900.000đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thân Đ5 6 cược với số tiền 12.200.000đồng, trong đó, số tiền bị cáo T3 dùng để đánh bạc là 5.700.000 đồng; số tiền bị cáo T2 đánh bạc với bị cáo T3 là 1.000.000đồng, số tiền những người khác (đối tượng CH, H3, Cung, N2, 4) đặt cược đánh bạc với Nguyễn T3 là 6.500.000 đồng, nhưng chưa xác định được nhân thân của đối tượng CH, H3, Cung, N2, 4 , nên phải tịch thu số tiền 11.200.000đồng đối với bị cáo T3 để sung quỹ nhà nước.

- Bị cáo Nguyễn Đen Đ6 một cược với tổng số tiền đánh bạc là 5.000.000đ, trong đó số tiền bị cáo Đ4 dùng để đánh bạc là 4.000.000đồng, bị cáo Phạm Thanh T2 đánh bạc với bị cáo Đ4 1.000.000đồng, do đó phải tịch thu số tiền đánh bạc của bị cáo Đ4 là 4.000.000đ.

- Bị cáo Phạm Thanh T2 đặt 5 cược với tổng số tiền đánh bạc là 13.800.000đồng, trong đó số tiền bị cáo T2 dùng đánh bạc là 6.500.000đồng, số tiền bị cáo T3 đánh bạc với T2 500.000đồng, bị cáo Đ4 đánh bạc với bị cáo T2 4.000.000đồng, còn đối tượng T4 và N3 đánh bạc với bị cáo T2 2.800.000đồng, nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch của T4 và N3, do đó buộc tịch thu từ bị cáo T2 số tiền 9.300.000đồng (*6.500.000đ + 2.800.000đ).*

- Đối với bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T, Phạm Ngọc K: Sáng ngày 07/3/2024, bị cáo T3 đã ghi tổng cộng 40 lượt cá cược cho 33 người tham gia đặt cược với tổng số tiền trên tịch đá gà là 91.850.000đồng, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q không làm việc được với đối tượng M nên bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T và Phạm Ngọc K phải chịu trách nhiệm đối với tổng số tiền đánh bạc trên tịch đá gà bị cáo T3 đã ghi là 91.850.000đồng.

Tuy nhiên, số tiền đã tịch thu tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính từ bị cáo T, K, ông C1, ông Â là 10.900.000đồng và tịch thu từ bị cáo T3 11.200.000đồng, tịch thu từ bị cáo T2 9.300.000đồng, tịch thu từ bị cáo Đen 4.000.000đồng, tổng cộng 35.400.000đồng.

Do đó, số tiền đánh bạc còn lại 91.850.000đ- 35.400.000đồng = 56.450.000đồng, bị cáo T3, T và K phải liên đới chịu trách nhiệm nộp mỗi người 18.817.000đồng *(56.450.000đồng: 3 = 18.817.000đồng, làm tròn số).*

Từ phân tích trên, xác định còn phải tịch thu đối với các bị cáo:

+ Tịch thu đối với bị cáo T3 tổng cộng: 11.200.000đồng + 18.817.000đồng= 30.017.000đồng, được trừ số tiền bị cáo T3 đã tự nguyện nộp 5.000.000đồng, số tiền còn lại là 25.017.000đồng bị cáo Nguyễn Thân P1 tiếp tục thi hành.

+ Tịch thu đối với bị cáo T số tiền 18.817.000đồng, được trừ số tiền bị cáo T đã tự nguyện nộp 5.000.000đồng, số tiền còn lại là 13.817.000đồng bị cáo Nguyễn Tấn T phải tiếp tục thi hành.

+ Tịch thu từ bị cáo K số tiền 18.817.000đồng.

+ Tịch thu từ bị cáo T2 số tiền 9.300.000đồng

+ Tịch thu từ bị cáo Đ4 số tiền 4.000.000đồng, được trừ vào số tiền bị cáo Đ4 đã nộp 4.000.000đồng, bị cáo Đ4 đã thi hành xong.

[11] Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Cần tịch thu, tiêu huỷ đối với 01 (một) vi gà màu đen, 01 (một) tấm bạt màu xanh - cam, 01 (một) đồng hồ treo tường;

+ Lưu trữ tại hồ sơ đối với 01 (một) tờ giấy vở bị cáo Nguyễn T3 sử dụng ghi tỷ lệ cá cược và tên của những người tham gia đặt cược đá gà vào sáng ngày 07/3/2024;

+ Đối với 02 con gà, quá trình thu giữ bị chết, Cơ quan điều tra đã thực hiện thủ tục tiêu huỷ, là phù hợp.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ngãi là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[13] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn T3, Nguyễn Tấn T, Phạm Ngọc K, Phạm Thanh T2 và Nguyễn Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn T3 phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*";

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn T3 phạm tội "*Đánh bạc*";

Xử phạt bị cáo Nguyễn T3 01 (Một) năm tù về tội " Tổ chức đánh bạc";

Xử phạt bị cáo Nguyễn T3 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc";

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt của hai tội là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án phạt tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2024 đến ngày 01/7/2024.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T số tiền 60.000.000đồng (Sáu mươi triệu đồng).

3. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc K phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*";

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc K số tiền 70.000.000đồng (Bảy mươi triệu đồng).

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T2 phạm tội "Đánh bạc";

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T2 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng);

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ1 phạm tội "Đánh bạc";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ1 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);

6. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

6.1 Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- Tịch thu từ bị cáo Nguyễn T3 nộp ngân sách Nhà nước số tiền 30.017.000đồng (Ba mươi triệu không trăm mười bảy ngàn đồng), được trừ số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) bị cáo T3 đã nộp nằm trong số tiền 14.000.000đồng thể hiện tại Uỷ nhiệm chi lập ngày 18/02/2025 giữa đơn vị trả tiền Công an thành phố Q và đơn vị nhận tiền Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, bị cáoNguyễn T3 phải tiếp tục thi hành số tiền còn lại là 25.017.000đồng (Hai mươi lăm triệu không trăm mười bảy ngàn đồng);

- Tịch thu từ bị cáo Nguyễn Tấn T nộp ngân sách Nhà nước số tiền 18.817.000đồng (Mười tám triệu tám trăm mười bảy ngàn đồng), được trừ số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) bị cáo T đã nộp nằm trong số tiền 14.000.000đồng thể hiện tại Uỷ nhiệm chi lập ngày 18/02/2025 giữa đơn vị trả tiền Công an thành phố Q và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, bị cáo Nguyễn Tấn T phải tiếp tục thi hành số tiền còn lại là 13.817.000đồng (Mười ba triệu tám trăm mười bảy ngàn đồng);

- Tịch thu từ bị cáo Phạm Ngọc K số tiền 18.817.000đồng (Mười tám triệu tám trăm mười bảy ngàn đồng) nộp ngân sách Nhà nước;

- Tịch thu từ bị cáo Nguyễn Đen N8 ngân sách Nhà nước số tiền 4.000.000đồng, được trừ số tiền 4.000.000đồng bị cáo Đ1 đã nộp nằm trong số tiền 14.000.000đồng thể hiện tại Uỷ nhiệm chi lập ngày 18/02/2025 giữa đơn vị trả tiền Công an thành phố Q và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, bị cáo Nguyễn Đ1 đã chấp hành xong;

- Tịch thu từ bị cáo Phạm Thanh T2 nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.300.000đồng. (Chín triệu ba trăm ngàn đồng).

6.2 Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) vi gà màu đen;
- 01 (một) tấm bạt màu xanh – cam;
- 01 (một) đồng hồ treo tường;

Các vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

6.3 Lưu trữ tại hồ sơ đối với 01 (một) tờ giấy vở bị cáo Nguyễn T3 sử dụng ghi tỷ lệ cá cược và tên của những người tham gia đặt cược đá gà vào sáng ngày 07/3/2024;

7. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn T3, bị cáo Nguyễn Tấn T, bị cáo Phạm Ngọc K, bị cáo Phạm Thanh T2 và bị cáo Nguyễn Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo, căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1- Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS Tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Bình